

Bản án số: 18/2022/DS- ST

Ngày: 25 - 5 - 2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Ông Nguyễn Xuân Thuỳ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 161/2021/TLST-DS ngày 01/11/2021 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐST-DS ngày 08/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2022/QĐST-DS ngày 29/4/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông - *có mặt.*

Bị đơn: Bà Lê Thị Yến P.

Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông - *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H trình bày: Ngày 01/11/2016, ông Nguyễn Ngọc H cho bà Lê Thị Yến P vay số tiền 3.000.000đồng, hẹn đến ngày 02/02/2021 sẽ trả, bà P ký giấy và thoả thuận lãi suất là 1,5%/tháng. Đến hạn, dù nhiều lần yêu cầu nhưng bà P không trả tiền nên ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà P phải trả 3.000.000đồng nợ gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay 01/11/2016 cho đến trả nợ xong.

Đối với bà Lê Thị Yến P, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà P đến Toà án để giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì bà P có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện tại đang sinh sống tại thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông nhưng từ chối nhận các văn

bản tố tụng của Toà án. Toà án không tổng đạt được các văn bản tố tụng cho bà Phương nên đã tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu bà Lê Thị Yến P phải trả số tiền vay 3.000.000 đồng và không yêu cầu lãi suất.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Lê Thị Yến P đã được Toà án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc H, buộc bà Lê Thị Yến P phải trả cho ông H số tiền 3.000.000 đồng. Đình chỉ phần yêu cầu lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời khai của ông H yêu cầu bà P trả 3.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật, đây là quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn bà Lê Thị Yến P có địa chỉ tại thôn Q, xã N, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn bà Lê Thị Yến P đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng bà P đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì bà P có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông nhưng bà P từ chối nhận các văn bản tố tụng. Toà án không tổng đạt được các văn bản tố tụng cho bà P và đã tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật nhưng bà P vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án không thể tiến hành lấy lời khai, kiểm tra chứng cứ, hoà giải, đối chất được vì vậy Toà án giải quyết và xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3]. Về nội dung, xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc H Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 01/11/2016, bà Lê Thị Yến P viết giấy hẹn trả nợ ông H số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn trả ngày 02/02/2021, lãi suất thoả thuận 1,5%/tháng. Đây là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại 463 Bộ luật Dân sự và đã phát sinh hiệu lực. Đến hạn trả nợ vay nhưng bà P không thực hiện nghĩa vụ trả tiền là vi phạm thoả thuận mà hai bên đã ký kết ngày 01/11/2016 quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H.

Điều 463 Bộ luật Dân sự quy định:

“Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định”.

Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định:

“1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”.

...

Quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị Yến P từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, không có mặt để làm việc, thể hiện sự không tuân thủ pháp luật và từ bỏ quyền bảo vệ, chứng minh của mình. Bà P cũng không có bất kỳ văn bản trình bày thể hiện sự phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hay đơn yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết trong giấy hẹn trả nợ. Vì vậy, không căn cứ trung cầu giám định và giấy hẹn trả nợ ngày 02 tháng 11 năm 2016 thể hiện số tiền nhận nợ 3.000.000 đồng là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Qua làm việc với Công an xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để xác minh đối với bà Lê Thị Yến P thì hiện tại bà Lê Thị Yến P đã ly hôn sống một mình, bà P thừa nhận nợ ông H số tiền 3.000.000 đồng, do ông H có hành vi đe dọa nên chưa trả.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5]. Từ những phân tích, nhận định trên đây Hội đồng xét xử xét thấy: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H đối với bị đơn bà Lê Thị Yến P. Buộc bà P phải trả cho ông H số tiền 3.000.000 đồng. Đình chỉ phần yêu cầu lãi suất.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thị Yến P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc H tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H đối với bị đơn bà Lê Thị Yến P.

Buộc bà Lê Thị Yến P phải trả cho ông Nguyễn Ngọc H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Đình chỉ phần yêu cầu lãi suất

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Yến P phải nộp 300.000.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Ngọc H được nhận lại số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004553 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đình Quy